

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ Điều 212, 213 và 397 Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;  
Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 400/2020/TLST/HNGĐ ngày 09 tháng 9 năm 2020, về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Lê Thị T - SN 1982

Trú tại: L, thị trấn T, huyện T, Thanh Hóa

2. Anh Nguyễn Hữu Đ - SN 1981

ĐKKH: L, thị trấn T, huyện T, Thanh Hóa.

Nơi ở: T, phường A, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị T và anh Nguyễn Hữu Đ kết hôn với nhau vào năm 2006 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn. Quá trình anh chị chung sống phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm dẫn đến tình cảm vợ chồng rạn nứt và đã sống ly thân nhau. Nay anh chị đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị T và anh Đ không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thỏa thuận của anh chị là có căn cứ nên công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

[2] Về con: Anh chị có 02 con chung: cháu Nguyễn Hữu Đức H - SN 31/7/2007 và cháu Nguyễn Lê Huy H2 - SN 19/01/2011. Anh chị thỏa thuận giao hai cháu cho chị T nuôi dưỡng, anh Đ cấp dưỡng nuôi con

5.000.000đ/tháng/01 cháu (hai cháu 10.000.000đ/tháng). Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 10/2020. Xét việc thỏa thuận của anh chị là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định nên công nhận sự thỏa thuận của anh chị.

[3] Về tài sản, công nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị T chịu lệ phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị T và anh Nguyễn Hữu Đ.

- Về con: Anh chị có 02 con chung: cháu Nguyễn Hữu Đức H - SN 31/7/2007 và cháu Nguyễn Lê Huy H2 - SN 19/01/2011. Giao hai cháu cho chị T nuôi dưỡng, anh Đ cấp dưỡng nuôi con 5.000.000đ/tháng/01 cháu (hai cháu 10.000.000đ/tháng). Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 10/2020 cho đến khi các cháu thành niên.

Anh Đ có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị T phải nộp 300.000đ lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai số AA/2018/0001442 ngày 08/9/2020 tại chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Thanh Hóa (chị T đã nộp đủ lệ phí)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- VKS TPTH;
- UBND xã H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Trần Thị Thủy**